BẢN TIN ĐIỆN TỬ

THÔNG TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
SỞ NỘI VỤ TỈNH LAI CHÂU

SỐ 22

01/11– 15/11
2026

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY
Phòng Cải cách hành chính, Sở Nội vụ tỉnh Lai Châu

THÔNG TIN CCHC CỦA TRUNG ƯƠNG

Phê duyệt Đề án thí điểm đánh giá, chấm điểm công tác cải cách thủ tục hành chính của bộ, cơ quan ngang bộ, địa phương

Phó Thủ tướng Phạm Thị Thanh Trà ký Quyết định số 2085/QĐ-TTg ngày 2/11/2026 phê duyệt Đề án thí điểm đánh giá, chấm điểm công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC) của bộ, cơ quan ngang bộ, địa phương (Đề án).



Thí điểm đánh giá, chấm điểm công tác cải cách thủ tục hành chính

100% chỉ số đánh giá, chấm điểm cải cách TTHC được đánh giá, giám sát trên môi trường điện tử

Mục tiêu của Đề án là xây dựng Bộ Chỉ số đánh giá, chấm điểm công tác cải cách TTHC của bộ, cơ quan ngang bộ, địa phương toàn diện, xuyên suốt từ quy định đến thực hiện TTHC, bảo đảm đánh giá thực chất, đầy đủ, chính xác mức độ cải cách TTHC theo thời gian thực dựa trên dữ liệu, phục vụ chỉ đạo, điều hành, tạo nền tảng quan trọng cho việc nâng cao năng suất, sức cạnh tranh của nền kinh tế, cải thiện chất lượng thể chế, môi trường đầu tư, kinh doanh và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững.

Đề án phấn đấu 100% chỉ số đánh giá, chấm điểm cải cách TTHC được số hóa, thực hiện, theo dõi, đánh giá, giám sát trên môi trường điện tử. Ít nhất 80% dữ liệu để đánh giá, chấm điểm được thu thập tự động trên cơ sở kết nối, chia sẻ, đồng bộ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và các Nền tảng, Hệ thống thông tin khác.

Cảnh báo sớm các nhiệm vụ thực hiện chậm, muộn

Việc đánh giá, chấm điểm được thực hiện tự động trên cơ sở dữ liệu và cập nhật theo thời gian thực hoặc theo tần suất cập nhật phù hợp với đặc tính của từng nguồn dữ liệu; công bố, công khai kết quả trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và Cổng Pháp luật quốc gia; kết nối, tích hợp với Hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Hình thành cơ chế cảnh báo sớm đối với các bộ, cơ quan ngang bộ, địa phương có kết quả thấp hoặc các "điểm nghẽn" hoặc các nhiệm vụ thực hiện chậm, muộn.

Phạm vi và phương thức đánh giá

Phạm vi đánh giá gồm: Cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp; chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công.

Phương thức đánh giá: Việc đánh giá thực hiện dựa trên dữ liệu theo thời gian thực trong xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện TTHC, điều kiện kinh doanh.

2 nhóm chỉ số đánh giá, chấm điểm

1- Cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp

a) Chất lượng kiểm soát quy định TTHC, điều kiện kinh doanh trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

b) Kết quả, chất lượng rà soát và thực thi các phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, điều kiện kinh doanh tại các văn bản quy phạm pháp luật đang có hiệu lực thi hành.

c) Mức độ hài lòng về kết quả cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa TTHC.

2- Chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công

a) Công khai, minh bạch trong thực hiện TTHC: Công bố, công khai thông tin TTHC; công khai, minh bạch trong thực hiện TTHC.

b) Kết quả và chất lượng giải quyết TTHC: Kết quả giải quyết TTHC; chất lượng giải quyết TTHC.

c) Số hóa và tái sử dụng dữ liệu phục vụ giải quyết TTHC: Cung cấp dịch vụ công trực tuyến; số hóa hồ sơ; tái sử dụng dữ liệu.

d) Mức độ hài lòng trong thực hiện TTHC.

Các tiêu chí đánh giá của từng nhóm chỉ số thành phần và điểm số chi tiết của các chỉ số được quy định chi tiết tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Đánh giá theo 5 mức độ

Quyết định quy định việc tổng hợp kết quả, đánh giá, chấm điểm cải cách TTHC của bộ, cơ quan ngang bộ, địa phương được thực hiện trên cơ sở tổng hợp đánh giá điểm số của các nhóm chỉ số mà bộ, cơ quan ngang bộ, địa phương đạt được.

Kết quả đánh giá được xác định, phân loại cho từng bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các cấp theo 05 mức độ: Xuất sắc; Tốt; Khá; Trung bình và Yếu.

Việc đánh giá, chấm điểm các cơ quan, đơn vị trực thuộc bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố theo các tiêu chí của Đề án phục vụ cho công tác chỉ đạo, điều hành cải cách TTHC của bộ, cơ quan ngang bộ, địa phương.

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 2/11/2026.

Nguồn https://baochinhphu.vn/

Tập huấn sử dụng Cổng kê khai, tổng hợp vị trí việc làm trực tuyến

Sáng 4/11, Ban Tổ chức Trung ương tổ chức Hội nghị tập huấn sử dụng Cổng kê khai, tổng hợp vị trí việc làm trực tuyến kết nối đến điểm cầu các tỉnh ủy, thành ủy, các cơ quan đơn vị, đảng ủy trực thuộc Trung ương.

Tại điểm cầu trụ sở Văn phòng Chính phủ (VPCP) có sự tham dự của đồng chí Nguyễn Thị Tuyến, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Bí thư Đảng ủy Chính phủ; các đồng chí đại diện thành viên Tổ công tác rà soát vị trí việc làm của VPCP; đại diện lãnh đạo, chuyên viên trực tiếp làm nhiệm vụ triển khai vị trí việc làm tại đơn vị.

Hội nghị được tổ chức trên cơ sở Kế hoạch số 80-KH/BTCTW ngày 2/11/2026 của Ban Tổ chức Trung ương; Kết luận số 107-KL/TW ngày 17/10/2026 của Bộ Chính trị về hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm trong hệ thống chính trị gắn với xây dựng đội ngũ cán bộ và quản lý biên chế; Hướng dẫn số 07-HD/BTCTW ngày 19/10/2026 của Ban Tổ chức Trung ương.

Hội nghị nhằm hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương sử dụng Cổng để kê khai, kế thừa dữ liệu, rà soát, kiểm tra, xác nhận và tổng hợp kết quả theo quy trình 8 bước, 9 biểu nghiệp vụ; thống nhất cách tổ chức thực hiện và trách nhiệm của từng cấp; kết hợp tập huấn với thực hành, kiểm thử trên bộ dữ liệu mẫu của đơn vị, trao đổi, làm rõ quy trình, thao tác và cách xử lý các tình huống phát sinh.



Đồng chí Nguyễn Thị Tuyến, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Bí thư Đảng ủy Chính phủ dự hội nghị tập huấn tại điểm cầu trụ sở VPCP.



Quang cảnh tại điểm cầu trụ sở VPCP.



Các đại biểu tham gia tập huấn tại điểm cầu VPCP.

Kịp thời tiếp nhận, giải đáp vướng mắc về nghiệp vụ và kỹ thuật; phát hiện những nội dung cần điều chỉnh, hoàn thiện Cổng, tài liệu hướng dẫn và phương thức hỗ trợ trong quá trình triển khai.

Tại hội nghị, các đại biểu được nghe giới thiệu Cổng kê khai, tổng hợp vị trí việc làm trực tuyến và quy trình sử dụng. Hướng dẫn đăng nhập, quản lý tài khoản, phân quyền; nhập, cập nhật, chỉnh sửa dữ liệu, xác nhận và tổng hợp báo cáo; theo dõi tiến độ, khai thác kết quả và bảo đảm an toàn thông tin.

Chương trình cũng hướng dẫn kê khai và đưa dữ liệu từ bộ biểu hiện có vào Cổng; rà soát nhiệm vụ, công việc, sản phẩm, vị trí việc làm và liên kết giữa các biểu nghiệp vụ A1, A2, B1, B2, C1, C2, C3, D1, D2. Hướng dẫn kiểm tra dữ liệu, theo dõi tiến độ và tổng hợp kết quả trong phạm vi được phân quyền. Đối chiếu số liệu tổng hợp với dữ liệu nguồn, phân biệt nhu cầu nhân lực tính toán với chỉ tiêu biên chế.

Tại hội nghị tập huấn, 3 đơn vị đã hoàn thành kê khai trên Cổng kiểm thử gồm: Tòa án nhân dân tối cao, Sở Nội vụ TP. Hà Nội và phường Hạc Thành (tỉnh Thanh Hóa) trực tiếp thao tác mẫu quy trình kê khai, kiểm tra, xác nhận, tổng hợp dữ liệu và chia sẻ kinh nghiệm, vướng mắc thực tế. Tòa án nhân dân tối cao thực hiện tại phiên thứ nhất; Sở Nội vụ TP. Hà Nội và phường Hạc Thành thực hiện tại phiên thứ hai.

Ở phần thực hành, các cơ quan, đơn vị, địa phương đăng ký làm điểm lựa chọn ít nhất một đơn vị trực thuộc hoặc bộ phận đại diện để chuẩn bị bộ dữ liệu mẫu, thực hành kê khai theo hướng dẫn.

Đồng thời, hướng dẫn triển khai báo cáo tuần, báo cáo tháng về kết quả thực hiện Kết luận số 107-KL/TW, Hướng dẫn số 07-HD/BTCTW trên Hệ thống báo cáo tổng hợp, phân tích, dự báo (baocao.dcs.vn).

Cũng tại chương trình, các đại biểu được lắng nghe những trao đổi về kỹ thuật, nghiệp vụ của các chuyên gia của Tập đoàn Viettel và Trường Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội phối hợp với cơ quan chủ trì giải đáp các vấn đề về kỹ thuật, nghiệp vụ, phương pháp kê khai và sử dụng Cổng.

Tác giả: Diệu Anh, nguồn https://vpcp.chinhphu.vn/

Hội nghị tập huấn Tăng cường năng lực đội ngũ công chức thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2026

Ngày 05/11/2026, tại thành phố Bắc Ninh, Bộ Nội vụ tổ chức khai mạc Hội nghị tập huấn Tăng cường năng lực đội ngũ công chức thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2026.

Thứ trưởng Bộ Nội vụ Nguyễn Văn Hồi dự khai mạc và phát biểu chỉ đạo Hội nghị tập huấn.

Tham dự Hội nghị, về phía Bộ Nội vụ có ông Phạm Minh Hùng, Vụ trưởng Vụ Cải cách hành chính; đại diện lãnh đạo một số đơn vị thuộc Bộ; các chuyên gia, báo cáo viên. Về phía địa phương, có ông Mai Sơn, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Ninh. Hội nghị có sự tham gia của đại diện lãnh đạo, công chức thực hiện công tác cải cách hành chính tại các bộ, cơ quan ngang bộ; công chức, viên chức thực hiện công tác cải cách hành chính của Bộ Nội vụ; Lãnh đạo, công chức thực hiện công tác cải cách hành chính của Sở Nội vụ 05 tỉnh, thành phố khu vực phía Bắc và các sở, ngành thuộc thành phố Bắc Ninh; đại diện một số cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu thuộc các bộ, ngành.

Phát biểu khai mạc và chỉ đạo Hội nghị tập huấn, Thứ trưởng Bộ Nội vụ Nguyễn Văn Hồi nhấn mạnh việc tổ chức chương trình tập huấn nhằm triển khai thiết thực chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ và kế hoạch công tác năm 2026 của Bộ Nội vụ. Tiếp nối hội nghị tại khu vực phía Bắc, Bộ Nội vụ sẽ tiếp tục tổ chức hội nghị tập huấn cho các tỉnh, thành phố trong cả nước nhằm nâng cao toàn diện năng lực tham mưu, tổ chức thực hiện và cập nhật kịp thời những chủ trương, định hướng mới về cải cách hành chính trong bối cảnh đất nước bước vào giai đoạn phát triển mới với nhiều yêu cầu mang tính đột phá.

Nhìn lại 40 năm thực hiện công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1986 đến nay, cũng như tiến trình xây dựng và triển khai các chương trình tổng thể về cải cách hành chính nhà nước từ đầu những năm 1990, Thứ trưởng Nguyễn Văn Hồi khẳng định công tác cải cách hành chính đã đóng góp to lớn vào thành tựu tăng trưởng kinh tế, kiến tạo sức sống mới, khơi dậy sự năng động, sáng tạo của toàn xã hội và làm thay đổi căn bản đời sống của nhân dân.

Thứ trưởng Nguyễn Văn Hồi nhấn mạnh, trong bối cảnh kinh tế toàn cầu nhiều biến động, những nỗ lực cải cách hành chính bền bỉ của Việt Nam đã tạo ra lợi thế cạnh tranh quốc gia quan trọng. Thực tiễn cho thấy cải cách triệt để là chìa khóa để bứt phá quy mô kinh tế. Tại Việt Nam, sự cải thiện liên tục trong công tác cải cách hành chính và nâng cao mức độ hài lòng của người dân đã góp phần giữ vững đà tăng trưởng kinh tế ở mức cao, đạt trên 10% trong các quý cuối năm 2026, đồng thời giúp nhiều địa phương hoàn thành vượt mức dự toán thu ngân sách. Những kết quả thực chất này là nền tảng vững chắc để đội ngũ cán bộ, công chức tiếp tục nỗ lực hiện thực hóa khát vọng xây dựng đất nước phát triển, thịnh vượng và hạnh phúc.



Quang cảnh khai mạc Hội nghị tập huấn, ngày 05/11/2026 tại thành phố Bắc Ninh.



Thứ trưởng Bộ Nội vụ Nguyễn Văn Hồi phát biểu khai mạc Hội nghị tập huấn.



Các đại biểu tham dự chương trình tập huấn.

Bên cạnh hai trụ cột truyền thống luôn được duy trì thường xuyên là cải cách thủ tục hành chính và chuyển đổi số, Thứ trưởng Nguyễn Văn Hồi chỉ rõ trong năm 2026, công tác cải cách hành chính của ngành Nội vụ và các bộ, ngành, địa phương đang tập trung cao độ vào hai nhiệm vụ trọng tâm mới theo chỉ đạo sát sao của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Chính phủ. Nhiệm vụ đột phá thứ nhất là việc hoàn thiện Đề án vị trí việc làm ở tất cả các bộ, ngành, địa phương với tinh thần làm thật, quyết liệt và khẩn trương để làm cơ sở khoa học bước sang giai đoạn hai là định biên biên chế, xác lập khối lượng công việc và cải cách chính sách tiền lương gắn với vị trí việc làm. Nhiệm vụ đột phá thứ hai là cuộc cách mạng trong công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức khi chuyển sang cơ chế đánh giá định kỳ hằng quý theo các quy định mới của Chính phủ, qua đó thực hiện sàng lọc thường xuyên, kiên quyết thay thế, bố trí công tác khác đối với những trường hợp nhiều quý liên tiếp không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Từ những kết quả khảo sát thực tiễn và phản ánh của người dân, doanh nghiệp, Thứ trưởng Nguyễn Văn Hồi đã trao đổi về một số tồn tại, hạn chế đang cản trở hiệu lực, hiệu quả của nền hành chính, qua đó khái quát thành hệ thống tư tưởng chỉ đạo xuyên suốt đối với đội ngũ công chức làm công tác tham mưu, thực hiện cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Thứ trưởng Nguyễn Văn Hồi đề nghị đội ngũ công chức tham mưu phải quán triệt sâu sắc tinh thần làm việc thực chất, bảo đảm sự thống nhất giữa kết quả báo cáo trên hệ thống với mức độ hài lòng và trải nghiệm thực tế của người dân, doanh nghiệp. Công tác tham mưu cải cách hành chính cần đi sâu vào rà soát, chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ, bảo đảm các quy định của Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa giấy tờ và tái sử dụng dữ liệu được thực thi nghiêm túc, đồng bộ ngay tại bộ phận một cửa các cấp, tạo thuận lợi tối đa và giảm thiểu thời gian, chi phí tuân thủ cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

Bên cạnh đó, cần chuyển đổi mạnh mẽ tư duy xây dựng thể chế và thiết kế quy trình thủ tục hành chính theo hướng lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, lấy sự giản dị, dễ hiểu, dễ tiếp cận và dễ thực hiện làm thước đo hiệu quả. Đội ngũ công chức tham mưu phải bám sát thực tiễn và khả năng tiếp cận thông thường của công dân, chú trọng đơn giản hóa các quy trình nghiệp vụ, kịp thời tham mưu tháo gỡ những vướng mắc phát sinh trong các lĩnh vực trọng yếu theo đúng chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, qua đó khơi thông và phát huy tối đa các nguồn lực xã hội phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh.



Ông Phạm Minh Hùng - Vụ trưởng Vụ Cải cách hành chính, Bộ Nội vụ trình bày chuyên đề.

Đồng thời, phải thúc đẩy chuyển đổi số thực chất, lấy việc xây dựng, hoàn thiện, kết nối đồng bộ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và bảo đảm hạ tầng kỹ thuật thông suốt làm nền tảng cốt lõi để vận hành nền hành chính không giấy tờ. Trên cơ sở phát huy hiệu quả từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành đã vận hành ổn định, đội ngũ tham mưu cần tiếp tục đôn đốc đẩy nhanh tiến độ hoàn thành, liên thông đồng bộ các cơ sở dữ liệu trọng yếu khác, gắn kết chặt chẽ với việc nâng cao chất lượng cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công thiết yếu về y tế, giáo dục, an sinh xã hội. Việc tháo gỡ đồng bộ các điểm nghẽn về thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và nâng cao chất lượng dịch vụ công không chỉ mang lại sự hài lòng cho người dân, doanh nghiệp mà còn đóng góp trực tiếp, quan trọng vào việc thúc đẩy tốc độ tăng trưởng kinh tế của đất nước.

Để tạo chuyển biến mạnh mẽ và thực chất trong công tác cải cách hành chính giai đoạn 2026 - 2030, Thứ trưởng Nguyễn Văn Hồi yêu cầu các bộ, ngành, địa phương và đội ngũ công chức tham mưu tập trung thực hiện tốt năm nhóm nhiệm vụ trọng tâm. Trước hết, cần phát huy cao độ vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp từ Trung ương đến cơ sở trong việc trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra và đôn đốc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính. Đội ngũ công chức tham mưu cần chủ động đề xuất các giải pháp kiểm soát tiến độ thực chất, kịp thời tháo gỡ khó khăn để bảo đảm hoàn thành hiệu quả các mục tiêu đề ra.

Tiếp theo, các bộ, ngành, địa phương cần tiếp tục quán triệt toàn diện sáu trụ cột cải cách hành chính theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021–2030, bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030 và triển khai đồng bộ việc đổi mới lề lối làm việc trong hoạt động của bộ máy hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 2 cấp.

Thứ trưởng Nguyễn Văn Hồi giao Vụ Cải cách hành chính phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị nghiên cứu, lồng ghép các yêu cầu mới vào hệ thống chỉ tiêu đánh giá cải cách hành chính và đo lường sự hài lòng của người dân trong thời gian tới theo hướng khoa học, khả thi, dễ hiểu và thuận lợi khi triển khai tại cơ sở. Đồng thời, các cơ quan, đơn vị cần đẩy mạnh chia sẻ, học tập và nhân rộng những mô hình sáng kiến, kinh nghiệm hay trong thực tiễn, nhất là các giải pháp nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính và chuyển đổi số trong đánh giá, xếp loại cơ quan, đơn vị, công chức, viên chức theo Nghị định số 335/2025/NĐ-CP và Nghị định số 233/2026/NĐ-CP.

Đối với chương trình tập huấn, Thứ trưởng Nguyễn Văn Hồi đề nghị các đại biểu nêu cao tinh thần trách nhiệm, chấp hành nghiêm kỷ cương công vụ, tích cực thảo luận và tương tác cùng các chuyên gia, kết hợp hài hòa giữa lý luận với trao đổi kinh nghiệm thực tiễn nhằm tìm ra các giải pháp thiết thực nâng cao chất lượng công tác cải cách hành chính trong giai đoạn mới.

Phát biểu chào mừng Hội nghị, ông Mai Sơn - Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Ninh bày tỏ niềm vinh dự khi địa phương được Bộ Nội vụ tin tưởng chọn tổ chức Hội nghị tập huấn, đồng thời khẳng định lãnh đạo thành phố Bắc Ninh luôn xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên, đòi hỏi người đứng đầu cấp ủy, chính quyền và các cơ quan, đơn vị phải trực tiếp chỉ đạo nhằm cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút nguồn lực và xây dựng hình ảnh chính quyền thân thiện, phục vụ trong mắt nhân dân. Nhờ sự chỉ đạo quyết liệt đó, công tác cải cách hành chính của địa phương luôn duy trì ở nhóm dẫn đầu cả nước, nổi bật là việc dẫn đầu toàn quốc về Chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trên môi trường điện tử và nằm trong nhóm 5 địa phương dẫn đầu theo bảng xếp hạng Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, trong đó đạt điểm số cao ở chỉ số thành phần về tính năng động của lãnh đạo địa phương.

Sau phiên khai mạc, chương trình tập huấn tập trung truyền đạt và thảo luận với 03 chuyên đề trọng tâm.



Ông Hoàng Xuân Đảm - Chuyên viên cao cấp Vụ Công chức - Viên chức, Bộ Nội vụ trình bày chuyên đề về những nội dung mới trong cải cách chế độ công vụ hiện nay.

Ông Phạm Minh Hùng - Vụ trưởng Vụ Cải cách hành chính, Bộ Nội vụ trình bày chuyên đề về những nội dung cải cách hành chính trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030; tình hình triển khai, kết quả đạt được; những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế và giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính tại các bộ, ngành, địa phương.

Ông Hoàng Xuân Đảm - Chuyên viên cao cấp Vụ Công chức – Viên chức, Bộ Nội vụ trình bày chuyên đề về những nội dung mới trong cải cách chế độ công vụ hiện nay, trọng tâm là đổi mới đánh giá, xếp loại chất lượng đối với cơ quan hành chính nhà nước và công chức theo Nghị định số 335/2025/NĐ-CP ngày 21/12/2025 của Chính phủ; đánh giá, xếp loại chất lượng đối với đơn vị sự nghiệp công lập và viên chức theo Nghị định số 233/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 của Chính phủ.



Bà Nguyễn Thị Trà My – Trưởng phòng Kiểm soát thủ tục hành chính khối kinh tế - tổng hợp, Cục Kiểm soát thủ tục hành chính, Bộ Tư pháp trình bày chuyên đề trang bị kiến thức và kỹ năng về cải cách thủ tục hành chính gắn với chuyển đổi số.

Bà Nguyễn Thị Trà My - Trưởng phòng Kiểm soát thủ tục hành chính khối kinh tế - tổng hợp, Cục Kiểm soát thủ tục hành chính, Bộ Tư pháp trình bày chuyên đề trang bị kiến thức và kỹ năng về cải cách thủ tục hành chính (TTHC) gắn với chuyển đổi số, trọng tâm là về rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa, tái cấu trúc quy trình giải quyết TTHC; số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; kết nối, chia sẻ, khai thác, sử dụng dữ liệu trong giải quyết TTHC; việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông;... những khó khăn, vướng mắc và giải pháp tháo gỡ trong quá trình tổ chức thực hiện cải cách TTHC gắn với chuyển đổi số tại các bộ, ngành, địa phương.

Nguồn: https://moha.gov.vn/



Quốc hội thảo luận về dự án Luật Ngân sách Nhà nước (hợp nhất).

Đẩy mạnh phân cấp, đơn giản hóa thủ tục, gắn với nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách, đầu tư công

Chiều 5/11, tiếp tục chương trình tại Kỳ họp thứ Hai, Quốc hội khóa XVI, dưới sự chủ trì của Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn và sự điều hành của Phó Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Hồng, các đại biểu thảo luận góp ý về dự án Luật Ngân sách Nhà nước (hợp nhất).

Thảo luận tại Hội trường Quốc hội, các ý kiến của đại biểu Quốc hội cơ bản nhất trí với sự cần thiết ban hành Luật Ngân sách nhà nước (hợp nhất). Đồng thời đề nghị tiếp tục rà soát, thể chế hóa đầy đủ các chủ trương, yêu cầu về quản lý, phân bổ và sử dụng ngân sách đầu tư công. Đẩy mạnh phân cấp, đơn giản hóa thủ tục, gắn với nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách, đầu tư công và tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính.

Góp ý trực tiếp cho dự án Luật Ngân sách Nhà nước (hợp nhất), đại biểu Trần Hoàng Ngân (Đoàn đại biểu Quốc hội TPHCM) đánh giá cao những nỗ lực của cơ quan soạn thảo, Bộ Tài chính đã cầu thị tiếp thu và giải trình nhiều ý kiến đóng góp của đại biểu Quốc hội, góp phần hoàn thiện dự thảo Luật Ngân sách nhà nước (hợp nhất), để thể chế hóa kịp thời chủ trương đường lối của Đảng, Nghị quyết của Bộ Chính trị và yêu cầu thực tiễn.

Đại biểu Trần Hoàng Ngân cho biết, hiện nay cử tri rất mong đợi sớm có hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, các hạ tầng chiến lược, giao thông, năng lượng, dự án chống ngập, ô nhiễm môi trường, thích ứng biến đổi khí hậu, hạ tầng thông tin truyền thông, hạ tầng số, văn hóa, y tế, giáo dục để góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống người dân. Quốc hội đã thông qua Nghị quyết để chi cho đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030 là 8,2 triệu tỷ đồng. Vì vậy, Luật Ngân sách nhà nước (hợp nhất) phải giúp giải ngân nhanh và hiệu quả nguồn lực này.

Theo đại biểu, Dự thảo Luật Ngân sách nhà nước (hợp nhất) theo văn bản ngày 17/10/2026 gồm 10 chương và 103 điều, đã kế thừa nhiều nội dung của hai luật hiện hành và sửa đổi hoàn thiện 16 nội dung. Dự thảo Luật bổ sung 13 nội dung, trong đó có nội dung quan trọng và cấp thiết quy định về đánh giá hiệu quả đầu tư công từ khâu đề xuất dự án đến tổ chức thực hiện, vận hành và khai thác.

Đại biểu Trần Hoàng Ngân đánh giá, dự thảo Luật có 3 nội dung về phân cấp, phân quyền cho Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp và đặc biệt có 4 nội dung rất tích cực, giúp cắt giảm đơn giản hóa các thủ tục hành chính; đơn giản hóa trình tự, thủ tục, nội dung hồ sơ liên quan đến quá trình phê duyệt chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư và nâng cao trách nhiệm người đứng đầu.

Đại biểu đã góp ý nội dung trong Điều 8, Điều 10, Điều 75. Cụ thể, tại Điều 8 về nguyên tắc cân đối ngân sách nhà nước, sử dụng các cụm từ "chi đầu tư phát triển", "chi đầu tư công", "chi đầu tư" không thống nhất nên Đại biểu đề nghị sử dụng thống nhất là "chi đầu tư phát triển".



Bộ trưởng Bộ Tài chính Ngô Văn Tuấn báo cáo giải trình trước Quốc hội về những vấn đề các đại biểu quan tâm.

Ở Điều 75, thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án đầu tư công. Tại điểm c khoản 5, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm A, sử dụng toàn bộ vốn ngân sách địa phương hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ chi của ngân sách trung ương sau khi thống nhất với bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan khác ở Trung ương hoặc cơ quan, tổ chức được giao trực tiếp quản lý dự án. Đại biểu Trần Hoàng Ngân đề nghị thay vì phải trao đổi với các cơ quan bộ, cơ quan khác ở Trung ương sẽ kéo dài thời gian triển khai dự án đầu tư công, việc này chuyển sang hậu kiểm để công việc giải ngân thuận lợi hơn…

Quản lý ngân sách theo kết quả đầu ra và hạch toán hiệu quả trong đầu tư công

Đại biểu Trịnh Xuân An (Đoàn đại biểu Quốc hội Đồng Nai) góp ý thêm một số nội dung để tiếp tục hoàn thiện dự thảo Luật.

Trước hết Đại biểu đề nghị tiếp tục làm rõ hơn cơ chế quản lý ngân sách theo kết quả đầu ra, hạch toán hiệu quả trong đầu tư công. Nội dung này đã được thể chế hóa đặc biệt tại khoản 9 Điều 9, khoản 20 Điều 25, Điều 32, Điều 84, Điều 87 và rất nhiều khoản trong dự thảo Luật này. Tuy nhiên Đại biểu đề nghị tiếp tục thể chế hóa thành cơ chế xuyên suốt từ giao ngân sách đến đánh giá sử dụng kết quả trong phân bổ nguồn lực.

Đại biểu cho rằng cần làm rõ nội hàm đánh giá tại Điều 84 (có nguồn gốc từ Điều 77 của Luật Đầu tư công) để các địa phương có cơ sở triển khai thực hiện, trong đó đánh giá giữa kỳ chỉ ra khả năng hoàn thành nội dung cần điều chỉnh, đánh giá kết thúc đối chiếu sản phẩm với mục tiêu và đánh giá tác động phải chứng minh lợi ích thực tế sau thời gian khai thác…

Kết quả đánh giá phải dẫn đến quyết định quản lý cụ thể. Đại biểu đề nghị bổ sung một khoản tại Điều 84 quy định kết luận đánh giá phải xác định tồn tại, nguyên nhân, trách nhiệm và kiến nghị xử lý; cơ quan có thẩm quyền phải quyết định biện pháp áp dụng, điều chỉnh hoặc dừng chương trình, dự án theo thẩm quyền kèm thời hạn và trách nhiệm thực hiện.

Liên quan đến ngân sách cho quốc phòng an ninh, theo đại biểu Trịnh Xuân An thực tiễn có những nhiệm vụ quốc phòng an ninh cấp bách phải triển khai ngay nhưng chưa được bố trí đủ dự toán, vượt khả năng cân đối của địa phương hoặc dự toán được giao cho Bộ Quốc phòng, Bộ Công an. Do đó, Đại biểu đề nghị bổ sung tại Điều 3, Điều 4 và Điều 62 cơ chế là ngân sách trung ương có thể bổ sung có mục tiêu cho địa phương, hoặc là bổ sung dự toán cho Bộ Quốc phòng, Bộ Công an để thực hiện và giao Chính phủ quy định điều kiện, thẩm quyền, thủ tục để bảo đảm kịp thời, đúng mục đích, không trùng nhiệm vụ chi và gắn với trách nhiệm kiểm tra, báo cáo.

Tránh tình trạng chuẩn bị quá nhiều dự án, tạo áp lực bố trí vốn và dẫn đến đầu tư dàn trải

Đại biểu Thạch Phước Bình (đoàn Vĩnh Long) góp ý một số nội dung nhằm góp phần hoàn thiện dự thảo Luật, liên quan đến thẩm quyền của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tại Điều 31 và Điều 75.

Đại biểu thống nhất phương án chuyển khoản 8 Điều 31 của dự thảo Luật đã trình thành điểm n khoản 9, đưa vào nhóm nhiệm vụ quyền hạn riêng của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.

Theo Đại biểu, việc chỉnh lý này là cần thiết bởi thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư các chương trình, dự án thuộc phạm vi quy định được giao cho Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, không phải là thẩm quyền chung của Hội đồng nhân dân tất cả các cấp. Tuy nhiên, Đại biểu cũng đề nghị tiếp tục rà soát sự thống nhất giữa quyền của Hội đồng nhân dân trong quyết định danh mục, mức chi đầu tư công với quyền của Ủy ban nhân dân trong quyết định chủ trương đầu tư và tổ chức thực hiện tại khoản 6, khoản 7 Điều 75. Nếu Hội đồng nhân dân quyết định chi tiết đến từng dự án, trong khi Ủy ban nhân dân được giao quyết định chủ trương đầu tư, phân bổ và điều hành thực hiện thì dễ phát sinh thủ tục điều chỉnh nhiều lần, làm giảm tính chủ động trong điều hành ngân sách và ảnh hưởng đến tiến độ triển khai và giải ngân.

Do đó, Đại biểu đề nghị dự thảo Luật quy định rõ nguyên tắc phân cấp như sau: Hội đồng nhân dân quyết định tổng mức, mục tiêu, danh mục và các giới hạn, tài khóa quan trọng của đầu tư công. Ủy ban nhân dân chủ động quyết định, phân bổ, điều chỉnh trong phạm vi nguồn lực và thẩm quyền được giao. Ủy ban nhân dân phải công khai báo cáo giải trình và chịu sự giám sát của Hội đồng nhân dân về kết quả sử dụng vốn, tiến độ thực hiện và hiệu quả đầu tư.

Đối với cấp xã, cần bảo đảm việc quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm B phải gắn với khả năng cân đối vốn thực tế, không tạo ra nghĩa vụ chi vượt phạm vi nguồn lực đã được cấp có thẩm quyền quyết định. Điều này cũng phù hợp với định hướng bổ sung nguyên tắc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp xã, nhằm bảo đảm cấp xã có đủ nguồn lực vận hành, quản trị công và phát triển kinh tế - xã hội.

Đối với điều kiện quyết định chủ trương đầu tư tại Điều 76 và Điều 79. Ở khoản 7 Điều 79, đại biểu Thạch Phước Bình đồng tình với chủ trương cho phép chủ động chuẩn bị đầu tư và quyết định chủ trương đầu tư cho giai đoạn 5 năm tiếp theo, với hạn mức thẩm định nguồn vốn, khả năng cân đối vốn không vượt quá 2 lần mức chi đầu tư công 5 năm của giai đoạn hiện tại. Theo Đại biểu, đây là giải pháp phù hợp nhằm rút ngắn thời gian chuẩn bị dự án, tăng tính chủ động cho Chính phủ và chính quyền địa phương các cấp. Tuy nhiên, cần phân biệt rõ ba nội dung: Hạn mức thẩm định để phê duyệt dự án, khả năng cân đối vốn thực tế của ngân sách giai đoạn sau và cam kết bố trí vốn khi dự án được đưa vào kế hoạch dự toán. Hạn mức bằng 2 lần mức vốn giai đoạn hiện tại chỉ là giới hạn chuẩn bị, không đồng nghĩa với việc giới hạn của ngân sách giai đoạn sau chắc chắn có đủ nguồn lực để bố trí tương ứng.

Đại biểu đề nghị bổ sung nguyên tắc: Việc quyết định chủ trương đầu tư cho giai đoạn sau phải căn cứ vào dự báo khả năng cân đối

ngân sách, thứ tự ưu tiên, nghĩa vụ vốn chuyển tiếp và hiệu quả kinh tế - xã hội dự kiến của dự án. Không được coi hạn mức thẩm định là cam kết bố trí vốn, tránh tình trạng chuẩn bị quá nhiều dự án, tạo áp lực bố trí vốn và dẫn đến đầu tư dàn trải.

Siết chặt điều kiện chuyển nguồn ngân sách và xử lý vốn hết hạn

Đại biểu Bùi Văn Dũng (Đoàn đại biểu Quốc hội Thanh Hóa) tán thành hợp nhất Luật Ngân sách Nhà nước và Luật Đầu tư công. Dự thảo kèm tờ trình gắn danh mục và mức chi đầu tư công với Kế hoạch tài chính 5 năm, tích hợp kế hoạch đầu tư công hằng năm vào dự toán ngân sách. Theo Đại biểu, cách thiết kế này giúp cơ quan dân cử xem xét nhu cầu đầu tư cùng khả năng cân đối vốn, giảm hồ sơ trùng lặp cho chính quyền, tạo cơ sở giám sát xuyên suốt từ khâu phân bổ đến sử dụng ngân sách. Đại biểu cũng đánh giá cao cơ quan soạn thảo dự án Luật đã tiếp thu ý kiến đại biểu Quốc.

Tuy nhiên, đại biểu Bùi Văn Dũng cũng chia sẻ về việc sử dụng ngân sách đầu tư công gần đây để lại nhiều trăn trở. Có những cán bộ từng được đào tạo cơ bản, có tín nhiệm nhưng khi đảm nhận trách nhiệm quản lý ngân sách, quyết định đầu tư lại để xảy ra vi phạm, phải chịu trách nhiệm hình sự.

Do vậy, từ góc độ làm luật, đại biểu Bùi Văn Dũng cho rằng cần phải làm rõ căn cứ, giới hạn thẩm quyền và trách nhiệm xử lý khi điều kiện thực hiện thay đổi, giúp chính quyền các cấp chủ động làm đúng và phòng ngừa sai phạm. Đóng góp cho dự thảo Luật ý kiến về việc làm rõ trách nhiệm chuyển nguồn và xử lý vốn hết hạn. Khoản 5 Điều 86 đã giới hạn thời gian chi đối với nguồn chuyển theo khoản 3 và khoản 4 đến hết ngày 31 tháng 12 năm sau. Có ngoại lệ về một số khoản kinh phí tiền lương, phụ cấp, trợ cấp. Đại biểu đề nghị làm rõ cách hủy dự toán, hoàn trả kinh phí còn dư khi hết hạn và xử lý các nghĩa vụ thanh toán hợp pháp.

Với dự toán chi đầu tư công chuyển nguồn theo điểm e khoản 3 Điều 86, đại biểu Bùi Văn Dũng đề nghị tại điểm d khoản 6 bổ sung căn cứ, cam kết giải ngân, mốc tiến độ, thời điểm rà soát và trách nhiệm xử lý khi không hoàn thành. Cần phân biệt nguyên nhân chủ quan với trở ngại khách quan được báo cáo kịp thời.

Bảo đảm bốn nguyên tắc cơ bản trong xây dựng Luật Ngân sách nhà nước (hợp nhất)

Báo cáo giải trình trước Quốc hội về những vấn đề các đại biểu quan tâm, Bộ trưởng Bộ Tài chính Ngô Văn Tuấn cho biết, trong quá trình soạn thảo, cơ quan soạn thảo đã cố gắng thể hiện được bốn nguyên tắc cơ bản trong xây dựng Luật.

Thứ nhất, phải thể chế hóa kịp thời các quy định mới của Đảng trong quản lý ngân sách và đầu tư.

Thứ hai, trong dự thảo Luật phải quán triệt nguyên tắc mọi khoản chi, chương trình, dự án sử dụng ngân sách nhà nước đều được đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội theo đúng nguyên tắc trong Kết luận số 18 của Trung ương. Để đáp ứng các yêu cầu phát triển, trong 5 năm tới tổng đầu tư phát triển tăng khoảng 2,21 lần, riêng đầu tư công tập trung huy động tăng 2,6 lần so với giai đoạn trước. Trong 5

năm tới, đầu tư công của Trung ương theo kế hoạch 5 năm phải huy động khoảng 3,8 triệu tỷ đồng, của địa phương là 4,42 triệu tỷ đồng. Đây là con số rất lớn, gấp 2,6 lần giai đoạn trước, đồng thời phải nâng hiệu quả sử dụng lên gấp đôi so với yêu cầu của giai đoạn trước.

"Chính vì thế nguyên tắc đánh giá hiệu quả là xuyên suốt trong quá trình lập dự án cũng như trong quá trình thực hiện. Đồng thời, việc huy động vốn cho đầu tư phát triển phải đảm bảo nguồn vốn cho củng cố an ninh quốc phòng, an sinh xã hội", Bộ trưởng nói.

Thứ ba, phải bảo đảm tuyệt đối an toàn, an ninh tài chính quốc gia, đặc biệt là hạn mức vay và bội chi ngân sách nhà nước phải đảm bảo trong hạn mức Quốc hội giao.

Thứ tư, dự thảo Luật phải đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cải cách thủ tục hành chính. Đảm bảo sự dẫn dắt của ngân sách trung ương nhưng vẫn đảm bảo tính chủ động của ngân sách địa phương và phân quyền mạnh mẽ. Đảm bảo nguyên tắc địa phương quyết thì địa phương làm và địa phương chịu trách nhiệm.

Không được giấu nguồn thu để tạo ra tăng thu

Bộ trưởng Ngô Văn Tuấn cũng giải trình thêm một số nội dung đại biểu Quốc hội quan tâm.

Trước hết về xây dựng dự toán, Bộ trưởng cho biết, nhiều ý kiến đại biểu Quốc hội băn khoăn làm sao dự toán ngân sách phải sát thực tiễn. Về vấn đề này, có nhiều nguyên nhân nhưng nguyên nhân chủ quan là chủ yếu. Trong đó việc dự báo còn hạn chế, có những việc không theo kịp diễn biến của tình hình kinh tế trong nước và của thế giới.

Bộ trưởng lấy ví dụ năm 2025 dự báo tăng trưởng kinh tế đầu năm là 6%, tuy nhiên kết thúc năm đạt 8,02%. Đối với dự toán năm 2027, theo phương án của Chính phủ trình Quốc hội, có thể sẽ chỉ tăng so với số ước thực hiện năm 2026 khoảng 9,1%. Trong khi đó yêu cầu tăng trưởng ở mức trên 10%, lạm phát ở mức 4,5%.

"Chúng tôi đã có nghị quyết của Đảng ủy Bộ Tài chính rất rõ ràng: Không được giảm thu, không được phản ánh không phù hợp với điều kiện kinh tế, nhưng không được giấu nguồn thu để tạo ra tăng thu; sẽ kiên quyết xử lý những trường hợp cố tình như vậy", Bộ trưởng nhấn mạnh.

Thứ hai, về phân bổ chi tiết các khoản, Bộ trưởng cho biết, theo Điều 40 của dự thảo Luật, trong đó có quy định có nhiều nhiệm vụ, chương trình, dự án nằm trong dự toán phải chi từ đầu năm nhưng chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết. Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu và đưa vào phân bổ chi tiết phải chấm dứt vào ngày 31/12. Trường hợp muốn tiếp tục sử dụng, Chính phủ phải báo cáo Thường vụ Quốc hội và Ủy ban nhân dân sẽ báo cáo Hội đồng nhân dân, trừ trường hợp một số khoản chi đặc thù gắn với con người, chương trình, dự án chi từ một số chương trình trọng điểm quốc gia...

Thứ ba là chi chuyển nguồn. Mấy năm vừa qua chi chuyển nguồn rất lớn, nguyên nhân chính vì tăng thu lớn vào cuối năm. Trong dự thảo Luật quy định rất rõ các điều kiện để được chuyển nguồn. Thứ nhất là chuyển nguồn chỉ đến ngày 31/12 năm sau, quy định rất rõ một số nguồn cụ thể được cho phép chuyển. Còn lại phải xử lý, để bảo đảm kỷ cương, kỷ luật ngân sách.

Bộ trưởng Ngô Văn Tuấn khẳng định cơ quan soạn thảo sẽ nghiêm túc nghiên cứu rất kỹ và tiếp thu đầy đủ các ý kiến của đại biểu Quốc hội để có dự thảo Luật hoàn thiện nhất, phù hợp với điều kiện thực tiễn, phát triển của quốc gia trong thời gian tới.

Tác giả: Diệp Anh, nguồn https://baochinhphu.vn/



Bộ Tài chính đề xuất quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính

Đề xuất quy định mới về quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính

Bộ Tài chính đang dự thảo Thông tư quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính.

Các quy định được đề xuất áp dụng đối với các hoạt động kiểm soát việc quy định, thực hiện, rà soát, đánh giá thủ tục hành chính và quản lý Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 385/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2026 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính.

Nội dung chi, mức chi

Dự thảo nêu rõ quy định về nội dung chi, mức chi cụ thể như sau:

1. Chi thực hiện các nhiệm vụ về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính thực hiện theo quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, pháp luật về đấu thầu, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và pháp luật có liên quan.

2. Chi điều tra, khảo sát phục vụ hoạt động rà soát, đánh giá thủ tục hành chính

Chi lập mẫu rà soát, chi điền biểu mẫu rà soát phục vụ hoạt động rà soát, đánh giá thủ tục hành chính: Áp dụng mức chi quy định tại Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc Điều tra thống kê, Tổng Điều tra thống kê quốc gia, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 37/2022/TT-BTC ngày 22 tháng 6 năm 2022.

3. Chi tổ chức các đoàn công tác trong nước phục vụ công tác kiểm soát thủ tục hành chính; chi tổ chức các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, tọa đàm thực hiện theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 12/2025/TT-BTC.

4. Chi tổ chức các đoàn công tác nước ngoài phục vụ công tác kiểm soát thủ tục hành chính thực hiện theo quy định tại Thông tư số 140/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí.

5. Chi thuê chuyên gia tư vấn

Trường hợp nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính có tính chất chuyên môn phức tạp mà đội ngũ cán bộ, công chức hiện có không thể tự thực hiện, việc thuê chuyên gia thực hiện theo quy định tại Thông tư số 07/2026/TT-BNV ngày 05 tháng 5 năm 2026 của Bộ Nội vụ quy định mức lương của chuyên gia tư vấn trong nước làm cơ sở cho việc xác định giá gói thầu.

6. Chi khen thưởng cho các tập thể, cá nhân cán bộ, công chức có thành tích trong hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính: Thực hiện theo chế độ thi đua, khen thưởng hiện hành.

7. Chi đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về thực hiện và kiểm soát thủ tục hành chính cho đội ngũ công chức, viên chức: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 100/2025/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức.

8. Các nội dung chi khác liên quan trực tiếp đến hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính: Chi phí in ấn, văn phòng phẩm và các chi phí khác có liên quan thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu, pháp luật về giá (nếu có), các pháp luật khác có liên quan; thanh toán theo hợp đồng, hóa đơn, chứng từ chi tiêu thực tế, hợp pháp và trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính

Dự thảo nêu rõ, hằng năm, căn cứ vào nhiệm vụ, hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính và nội dung chi, mức chi quy định tại Thông tư này, các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ lập dự toán tổng hợp vào dự toán ngân sách của bộ, cơ quan trung ương, địa phương, gửi cơ quan tài chính cùng cấp theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật.

Quản lý, sử dụng và quyết toán

Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, pháp luật về kế toán và pháp luật khác có liên quan.

Kho bạc Nhà nước thanh toán kinh phí theo quy định tại Nghị định số 347/2025/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định về thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Kho bạc Nhà nước.

Dự thảo nêu rõ, nội dung, mức chi quy định nêu trên là nội dung, mức chi làm căn cứ để các cơ quan, đơn vị lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính. Căn cứ yêu cầu thực tiễn và khả năng cân đối của ngân sách các cấp, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích, trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao.

Dự thảo đang được lấy ý kiến góp ý trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Tài chính./.

Nguồn https://baochinhphu.vn/

Chuyển đổi số phải giảm thủ tục cho người dân

Chuyển đổi số phải hướng tới giảm giấy tờ, đơn giản hóa thủ tục, giúp người dân không phải đi lại nhiều lần, khai báo lại những thông tin cơ quan Nhà nước đã có.

Đồng bộ dữ liệu

Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia đã ghi nhận gần 5 tỷ giao dịch, song việc kết nối, đồng bộ dữ liệu giữa các cơ quan Nhà nước vẫn còn những hạn chế. Theo đại biểu Nguyễn Văn Huy (Đoàn Đại biểu Quốc hội Hưng Yên), hiện còn 34/104 cơ sở dữ liệu chưa được đồng bộ về Trung tâm Dữ liệu quốc gia. Trong 8 cơ sở dữ liệu trọng yếu đã kết nối, có tới 7 cơ sở dữ liệu vẫn đồng bộ ngoại tuyến. Điều này khiến người dân vẫn phải cung cấp lại những thông tin cơ quan Nhà nước đã có.

Đại biểu Nguyễn Văn Huy đề nghị Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Vũ Hải Quân làm rõ trách nhiệm trong việc bảo đảm các hệ thống liên thông, dữ liệu được chia sẻ và tái sử dụng, qua đó giảm phiền hà cho người dân.

Giải trình về vấn đề này, Bộ trưởng Vũ Hải Quân cho biết, thời gian dài, dữ liệu hiện được lưu trữ tại nhiều cơ quan, đơn vị, nên việc tập hợp, đồng bộ và xây dựng cơ sở dữ liệu mới cần có thời gian. Bên cạnh đó, việc xác định chi phí số hóa cũng phức tạp, do mỗi loại tài liệu có yêu cầu xử lý khác nhau, trong khi nguồn nhân lực hạn chế.

Theo Bộ trưởng Vũ Hải Quân, tình trạng người dân phải đi lại nhiều lần để giải quyết thủ tục hành chính, cán bộ cấp xã phải sử dụng nhiều phần mềm xuất phát từ 5 nguyên nhân: Các hệ thống chưa kết nối, đồng bộ; quy trình và biểu mẫu chưa thống nhất; dữ liệu chưa đầy đủ; thiết bị, đường truyền và hỗ trợ kỹ thuật chưa đáp ứng yêu cầu; kỹ năng số của một bộ phận người dân và cán bộ cơ sở còn hạn chế.

Để khắc phục, Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) đã ban hành Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số, khảo sát thực tế tại một số xã nhằm xác định những vướng mắc trong quá trình xử lý công việc hằng ngày của cán bộ cơ sở.

Bộ trưởng Bộ KH&CN cam kết sẽ tiếp tục khảo sát quy trình xử lý công việc, chế độ báo cáo tại cấp xã để xây dựng hướng dẫn, tài liệu đào tạo và cập nhật kiến thức, giúp cán bộ cơ sở nâng cao kỹ năng số, từng bước khắc phục tình trạng phần mềm thiếu đồng bộ.

Đáng chú ý, đại biểu Nguyễn Ngọc Việt đặt vấn đề, việc triển khai các giải pháp công nghệ cần đi cùng với rà soát, đơn giản hóa quy trình, biểu mẫu, tránh tình trạng chỉ bổ sung công nghệ vào những quy trình vốn đã chồng chéo, khiến khối lượng công việc của cán bộ tiếp tục tăng.

Đại biểu đề nghị Bộ trưởng làm rõ những thủ tục, biểu mẫu, quy trình cần bãi bỏ, trách nhiệm điều phối giữa các bộ, ngành và thời điểm có thể đo lường số giờ làm việc thực tế được cắt giảm cho cán bộ cấp xã.

Trả lời vấn đề này, Bộ trưởng Vũ Hải Quân cho rằng, mục tiêu cuối cùng của chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính là phục vụ người dân. Vì vậy, mức độ hài lòng của người dân phải là một trong những thước đo quan trọng nhất.

Bộ Khoa học và Công nghệ đã xây dựng các nghị định, thông tư hướng dẫn Luật Chuyển đổi số, trong đó có tiêu chí đánh giá mức độ hài lòng của người dân khi sử dụng dịch vụ công. Bộ đang phối hợp với các địa phương triển khai các tiêu chí này, hướng tới đánh giá hiệu quả chuyển đổi số bằng kết quả thực tế người dân nhận được, thay vì chỉ dựa vào số lượng thủ tục được đưa lên môi trường trực tuyến.

Hướng tới khai báo một lần, sử dụng nhiều lần

Tham gia giải trình về kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, Bộ trưởng Bộ Công an Lương Tam Quang cho biết, Việt Nam đã hoàn thành 9/12 cơ sở dữ liệu trọng yếu và 80/104 cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo kế hoạch của Chính phủ.

Trung tâm Dữ liệu quốc gia số 1 do Bộ Công an quản lý đã vận hành từ tháng 8/2025. Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư hiện kết nối với 17 bộ, ngành và 34 địa phương, phục vụ 2,77 tỷ lượt tra cứu, xác thực thông tin, ước tính tiết kiệm gần 8.500 tỷ đồng cho ngân sách.

Ứng dụng định danh điện tử VNeID có hơn 86,4 triệu tài khoản công dân, tích hợp 85 tiện ích. Từ ngày 29/5/2026, Bộ Công an tiếp nhận vận hành Cổng Dịch vụ công quốc gia, kết nối với 16 bộ, ngành và 34 địa phương, tiếp nhận gần 35 triệu hồ sơ.

Tuy nhiên, việc làm sạch, chuẩn hóa và kết nối dữ liệu vẫn cần tiếp tục hoàn thiện. Bộ Công an đã thành lập các tổ công tác hỗ trợ bộ, ngành, địa phương bảo đảm dữ liệu "đúng, đủ, sạch, sống" và an toàn trước khi kết nối về Trung tâm Dữ liệu quốc gia.

Theo Kế hoạch 02 của Ban Chỉ đạo Trung ương, việc làm sạch dữ liệu dự kiến hoàn thành ngày 30/11/2026, song tiến độ hiện dự kiến kéo dài đến quý II/2027 để tiếp tục hoàn thiện, bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống.

Nhấn mạnh nguyên tắc "khai một lần, dùng nhiều lần", Bộ trưởng Lương Tam Quang nêu rõ, cơ quan Nhà nước không được yêu cầu người dân cung cấp lại thông tin đã có trong hệ thống. Dữ liệu phải được chia sẻ, tái sử dụng giữa các cơ quan, bảo đảm tính chính xác, bảo mật và khả năng kiểm tra, giám sát.

Tranh luận về chủ đề này, đại biểu Lê Hoàng Anh (Đoàn Gia Lai) cho hay, 26 bài toán công nghệ cấp cơ sở Bộ trưởng đề cập là những khó khăn lớn cần sớm giải quyết. Tình trạng các bộ, ngành, địa phương phát triển quá nhiều ứng dụng, khiến người dân và cán bộ, công chức phải cài đặt nhiều phần mềm, quản lý nhiều tài khoản và khai báo thông tin lặp lại.

Đại biểu đề nghị Bộ trưởng Vũ Hải Quân làm rõ cam kết về chỉ tiêu, thời hạn cắt giảm giấy tờ, hồ sơ; rà soát, tích hợp các ứng dụng trùng lặp về một đầu mối, sử dụng một tài khoản định danh duy nhất và dừng các dự án trùng lặp với hệ thống định danh quốc gia.

Về lộ trình, Bộ KH&CN đang thí điểm các giải pháp hỗ trợ chuyển đổi số tại cơ sở, dự kiến kết thúc giai đoạn này vào tháng 12/2026. Từ đầu năm 2027, Bộ sẽ tiếp tục thí điểm và từng bước nhân rộng việc hỗ trợ các xã. Đối với việc kết nối dữ liệu, đồng bộ nền tảng, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành quyết định đặt mục tiêu cơ bản hoàn thành vào năm 2030, hướng tới việc người dân có thể thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến toàn trình. Trên cơ sở đó, Bộ sẽ xây dựng kế hoạch triển khai chi tiết.

Những vấn đề được các đại biểu đặt ra cho thấy, yêu cầu của chuyển đổi số không dừng ở việc số hóa hồ sơ hay mở rộng dịch vụ công trực tuyến. Điều người dân cần là khi thực hiện một thủ tục, thông tin đã cung cấp cho cơ quan Nhà nước được khai thác, sử dụng lại; các cơ quan chủ động kết nối, chia sẻ dữ liệu, không đẩy trách nhiệm cung cấp thông tin về phía người dân. Đây cũng là cơ sở để giảm giấy tờ, hạn chế đi lại nhiều lần và đưa chuyển đổi số thực sự đi vào đời sống.

Nguồn Báo Tin tức và Dân tộc

Quy định mới về quản lý, sử dụng biên chế công chức

Thay mặt Chính phủ, Phó Thủ tướng Phạm Thị Thanh Trà ký Nghị định số 405/2026/NĐ-CP ngày 11/11/2026 quy định về quản lý, sử dụng biên chế công chức.

Nghị định này quy định về nguyên tắc, nội dung quản lý, sử dụng biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính; thẩm quyền và trách nhiệm của bộ, cơ quan ngang bộ (gọi chung là bộ), Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố (gọi chung là địa phương) trong việc quản lý, sử dụng biên chế công chức.

Đối tượng áp dụng

Nghị định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức hành chính sau:

1. Bộ, cơ quan ngang bộ (không bao gồm Bộ Quốc phòng, Bộ Công an); cơ quan, tổ chức hành chính thuộc phạm vi quản lý của bộ, bao gồm:

a) Văn phòng (nếu có), thanh tra (nếu có), vụ, cục và tổ chức tương đương thuộc cơ cấu tổ chức của bộ;

b) Phòng thuộc cơ cấu tổ chức của văn phòng, thanh tra (nếu có), vụ (nếu có) và tổ chức tương đương thuộc bộ;



Quy định mới về quản lý, sử dụng biên chế công chức

c) Ban, phòng, văn phòng (nếu có), thanh tra (nếu có) thuộc cơ cấu tổ chức của cục và tổ chức tương đương thuộc bộ (sau đây gọi chung là cục thuộc bộ);

d) Chi cục và tổ chức tương đương thuộc cục thuộc bộ (sau đây gọi chung là chi cục thuộc cục thuộc bộ);

đ) Phòng và tổ chức tương đương thuộc cơ cấu tổ chức của chi cục thuộc cục thuộc bộ;

e) Đội và tổ chức tương đương thuộc cơ cấu tổ chức của chi cục và tổ chức tương đương thuộc cục loại 1 thuộc bộ.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố (gọi chung là cấp tỉnh); cơ quan, tổ chức hành chính thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, bao gồm:

a) Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (gọi chung là sở);

b) Văn phòng (nếu có), phòng chuyên môn, nghiệp vụ, chi cục và tổ chức tương đương (nếu có) thuộc cơ cấu tổ chức của sở;

c) Phòng thuộc cơ cấu tổ chức của chi cục và tổ chức tương đương thuộc sở;

d) Tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

đ) Văn phòng (nếu có), phòng, chi cục và tổ chức tương đương (nếu có) thuộc cơ cấu tổ chức của tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

e) Phòng thuộc cơ cấu tổ chức của chi cục và tổ chức tương đương (nếu có) thuộc tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

3. Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố (gọi chung là cấp xã); cơ quan, tổ chức hành chính thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân cấp xã, bao gồm:

a) Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã;

b) Tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.

4. Các cơ quan của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã.

5. Cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài (gọi chung là cơ quan đại diện) thực hiện việc quản lý, sử dụng biên chế công chức theo quy định của pháp luật về cơ quan đại diện và quy định tại Nghị định này.

Xác định biên chế công chức phù hợp với vị trí việc làm

Một trong những nguyên tắc xác định, quản lý biên chế công chức là thực hiện nghiêm quy định của Đảng và của pháp luật về quản lý, sử dụng biên chế công chức và tinh giản biên chế trong cơ quan, tổ chức hành chính.

Bảo đảm tính khoa học, khách quan, công khai, minh bạch, hiệu quả và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức trong cơ quan, tổ chức hành chính.

Xác định biên chế công chức phù hợp với vị trí việc làm theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, tính chất quan trọng, yếu tố đặc thù của cơ quan, tổ chức hành chính và định mức biên chế công chức theo hướng dẫn của bộ quản lý ngành, lĩnh vực.

Bảo đảm sử dụng đúng, hiệu quả biên chế công chức được cơ quan có thẩm quyền giao.

Nội dung quản lý, sử dụng biên chế công chức

Theo Nghị định quy định, nội dung quản lý, sử dụng biên chế công chức:

Ban hành theo thẩm quyền hoặc tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành chủ trương, chính sách, quy định, quyết định và các văn bản liên quan về quản lý, sử dụng biên chế công chức.

Xây dựng kế hoạch và giao biên chế công chức giai đoạn 5 năm và hằng năm; điều chỉnh biên chế công chức theo quy định của Nghị định này (trừ trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định khác).

Bố trí, sử dụng biên chế công chức tại các cơ quan, tổ chức hành chính trong tổng biên chế công chức đã được cơ quan có thẩm quyền giao.

Hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với việc quản lý, sử dụng biên chế công chức theo quy định của Đảng, của pháp luật.

Căn cứ xác định biên chế công chức

Nghị định quy định các căn cứ xác định biên chế công chức gồm:

1. Vị trí việc làm và khối lượng công việc thực tế tại từng vị trí việc làm công chức theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, tính chất quan trọng, yếu tố đặc thù của cơ quan, tổ chức hành chính.

2. Việc phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền, áp dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, ứng dụng phương pháp quản trị, quản lý mới, cải cách thủ tục hành chính, tinh giản quy trình công việc.

3. Thực tế quản lý, sử dụng biên chế công chức được giao.

4. Đối với cơ quan, tổ chức hành chính quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 2 Nghị định này, ngoài các căn cứ quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 nêu trên còn phải căn cứ vào phân loại đơn vị hành chính cấp tỉnh, số lượng và phân loại đơn vị hành chính cấp xã, dân số, diện tích, mức độ phát triển kinh tế - xã hội.

Hồ sơ kế hoạch biên chế công chức

Về Hồ sơ kế hoạch biên chế công chức, Nghị định quy định:

1. Hồ sơ kế hoạch biên chế công chức giai đoạn 5 năm, hằng năm của các cơ quan, tổ chức hành chính thuộc phạm vi quản lý của bộ, địa phương, gồm:

a) Văn bản đề nghị;

b) Kế hoạch biên chế công chức của các cơ quan, tổ chức hành chính thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại khoản 2 Điều này;

c) Các văn bản của cơ quan có thẩm quyền giao hoặc phê duyệt biên chế công chức của cơ quan, tổ chức hành chính theo giai đoạn 5 năm, hằng năm liền kề với kỳ kế hoạch và các văn bản làm căn cứ xác định biên chế công chức kèm theo (văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ; phân cấp, ủy quyền; phê duyệt vị trí việc làm);

d) Các văn bản khác liên quan (nếu có).

2. Nội dung kế hoạch biên chế công chức giai đoạn 5 năm, hằng năm

a) Sự cần thiết của việc lập kế hoạch biên chế công chức giai đoạn 5 năm, hằng năm;

b) Báo cáo đánh giá việc giao, quản lý và sử dụng biên chế công chức giai đoạn 5 năm, hằng năm liền kề với kỳ kế hoạch;

c) Kế hoạch biên chế công chức giai đoạn 5 năm, hằng năm của từng cơ quan, tổ chức hành chính thuộc phạm vi quản lý; kèm theo việc thống kê, tổng hợp số liệu biên chế công chức theo Phụ lục IA hoặc Phụ lục IB ban hành kèm theo Nghị định này;

d) Giải pháp thực hiện kế hoạch biên chế công chức sau khi được cơ quan có thẩm quyền giao hoặc phê duyệt, dự kiến nguồn công chức bổ sung, thay thế, thực hiện chính sách tinh giản biên chế và dự toán kinh phí để thực hiện;

đ) Kiến nghị, đề xuất.

Thẩm quyền quyết định giao biên chế công chức

Nghị định nêu rõ: Căn cứ kế hoạch biên chế công chức giai đoạn 5 năm do cơ quan được giao thẩm quyền quản lý biên chế theo quy định của cấp có thẩm quyền trình, cấp có thẩm quyền quyết định biên chế công chức giai đoạn 5 năm của bộ, địa phương.

Căn cứ tổng biên chế công chức giai đoạn 5 năm được cấp có thẩm quyền giao, Bộ Nội vụ trình cơ quan được giao thẩm quyền quản lý biên chế của bộ theo quy định của cấp có thẩm quyền quyết định giao tổng biên chế công chức giai đoạn 5 năm của từng bộ (bao gồm biên chế công chức của cơ quan đại diện).

Căn cứ tổng biên chế công chức giai đoạn 5 năm của từng bộ do cơ quan được giao thẩm quyền quản lý biên chế của bộ theo quy định của cấp có thẩm quyền quyết định, Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành quyết định giao biên chế công chức hằng năm (không bao gồm biên chế công chức của cơ quan đại diện) đối với từng bộ trước ngày 01 tháng 10 năm trước liền kề năm kế hoạch sau khi báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Người đứng đầu bộ ban hành quyết định giao hoặc phân cấp giao biên chế công chức hằng năm đối với từng cơ quan, tổ chức hành chính thuộc phạm vi quản lý trước ngày 31 tháng 10 năm trước liền kề năm kế hoạch trong tổng số biên chế công chức do Bộ trưởng Bộ Nội vụ giao.

Căn cứ tổng biên chế công chức giai đoạn 5 năm được cấp có thẩm quyền giao, cơ quan được giao thẩm quyền quản lý biên chế của địa phương theo quy định của cấp có thẩm quyền quyết định giao biên chế công chức hằng năm đối với từng địa phương trước ngày 01 tháng 10 năm trước liền kề năm kế hoạch. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh báo cáo cơ quan có thẩm quyền quản lý biên chế ở địa phương trước khi trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định giao biên chế công chức hằng năm đối với các cơ quan, tổ chức hành chính của chính quyền địa phương cấp tỉnh và tổng biên chế công chức hằng năm của từng chính quyền địa phương cấp xã trước ngày 15 tháng 10 năm trước liền kề năm kế hoạch trong tổng biên chế công chức do cơ quan được giao thẩm quyền quản lý biên chế của địa phương theo quy định của cấp có thẩm quyền giao. Ủy ban nhân dân cấp xã trình Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định giao biên chế công chức hằng năm đối với từng cơ quan, tổ chức hành chính thuộc phạm vi quản lý của chính quyền địa phương cấp xã trong tổng biên chế công chức được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định trước ngày 31 tháng 10 năm trước liền kề năm kế hoạch.

Giao biên chế công chức của cơ quan đại diện

Căn cứ tổng biên chế công chức giai đoạn 5 năm của cơ quan đại diện do cơ quan được giao thẩm quyền quản lý biên chế của bộ theo quy định của cấp có thẩm quyền giao và đề án tổng thể về tổ chức bộ máy, chỉ tiêu biên chế của cơ quan đại diện được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo quy định của pháp luật, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao ban hành quyết định giao biên chế công chức hằng năm đối với từng cơ quan đại diện trước ngày 01 tháng 10 năm trước liền kề năm kế hoạch.

Áp dụng quy định của Nghị định này đối với các đối tượng khác

Theo Nghị định, những người đã được tuyển vào biên chế trước ngày 01 tháng 4 năm 1993, đang làm các công việc tại vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ trong các cơ quan, tổ chức hành chính của bộ, cấp tỉnh, cấp xã thì vẫn thuộc biên chế công chức theo quy định tại Nghị định này.

Các ban, cơ quan Đảng ở trung ương và địa phương; các ủy ban, cơ quan của Quốc hội; Văn phòng Chủ tịch nước; Tòa án nhân dân tối cao; Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Kiểm toán nhà nước; các cơ quan thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp; các

tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương và địa phương; các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ căn cứ quy định của Nghị định này và các quy định của Đảng và của pháp luật có liên quan để áp dụng cho phù hợp.

Trên cơ sở quy định tại Nghị định này, Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng hướng dẫn về quản lý, sử dụng biên chế công chức thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm phù hợp với đặc thù của lực lượng vũ trang.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 11 tháng 11 năm 2026./.

Nguồn https://baochinhphu.vn/

Giảm thủ tục hành chính trong hoạt động đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài

Giảm từ 9 xuống 7 thủ tục hành chính, cấp Giấy phép điện tử, tăng hậu kiểm doanh nghiệp và phân cấp quản lý cho chính quyền địa phương 2 cấp là những nội dung đáng chú ý trong dự thảo Nghị định đang được Bộ Nội vụ lấy ý kiến.

Bộ Nội vụ đang lấy ý kiến nhân dân đối với dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật số 22/2026/QH16 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

Nghị định dự kiến có hiệu lực từ ngày 1/3/2027, cùng thời điểm Luật sửa đổi có hiệu lực, thay thế các quy định tương ứng tại Nghị định số 112/2021/NĐ-CP ngày 10/12/2021 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và Nghị định số 372/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2021/NĐ-CP.

7 điểm mới trong quản lý doanh nghiệp đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài

So với Nghị định số 112/2021/NĐ-CP và Nghị định số 372/2025/NĐ-CP, dự thảo Nghị định có 7 điểm mới đáng chú ý.

Thứ nhất là chuyển toàn bộ thủ tục hành chính, thông báo, báo cáo sang thực hiện trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và cơ sở dữ liệu về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; không yêu cầu nộp giấy tờ đã được liên thông dữ liệu; Giấy phép có bản điện tử ký số.

Thứ hai là giảm 50% quy mô tối thiểu cơ sở vật chất giáo dục định hướng, giữ nguyên tắc một nhân viên nghiệp vụ được phụ trách nhiều nội dung hoạt động, đồng thời quy định rõ tiêu chí về số lượng nhân viên nghiệp vụ (cơ hữu tại doanh nghiệp), đồng thời nâng tiêu chuẩn điều kiện cơ sở vật chất trên mỗi học viên.

Thứ ba là rút ngắn thời hạn giải quyết thủ tục, không thu lệ phí điều chỉnh thông tin, cấp lại, cấp đổi Giấy phép.



Ảnh minh họa

Thứ tư là thiết lập cơ chế phân loại xử lý đối với các trường hợp nhận diện nội dung đề nghị thay đổi của doanh nghiệp chưa đáp ứng điều kiện, dự thảo quy định doanh nghiệp có thời hạn hoàn thiện điều kiện trong thời hạn 10 ngày làm việc; đối với doanh nghiệp được phát hiện không đáp ứng điều kiện thông qua quá trình thanh tra, kiểm tra thì tiến hành thu hồi khi phát hiện vi phạm.

Thứ năm là thiết lập cơ chế phối hợp kiểm tra, xác minh điều kiện thực tế giữa Bộ Nội vụ và Sở Nội vụ.

Thứ sáu là thống nhất cơ chế thông báo đáp ứng điều kiện đối với tất cả thị trường, ngành, nghề, công việc có điều kiện; dẫn chiếu tiêu chuẩn theo cam kết với nước tiếp nhận và giao Bộ Nội vụ công bố để cập nhật kịp thời.

Thứ bảy là quy định đầy đủ việc xử lý tiền ký quỹ khi doanh nghiệp giải thể, phá sản, bị thu hồi hoặc nộp lại Giấy phép, bổ sung bảo lãnh của người lao động với đơn vị sự nghiệp và cụ thể hóa trách nhiệm của Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

Cắt giảm thủ tục hành chính, đẩy mạnh chuyển đổi số

Dự thảo Nghị định cũng đề xuất giảm số lượng thủ tục hành chính từ 9 xuống còn 7, gồm: cấp Giấy phép; điều chỉnh thông tin Giấy phép; cấp lại Giấy phép; cấp đổi Giấy phép; đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập; đăng ký hợp đồng lao động trực tiếp giao kết; đăng ký trực tuyến hợp đồng lao động giao kết sau khi xuất cảnh.

Đáng chú ý, dự thảo Nghị định còn thể chế hóa yêu cầu của Nghị quyết số 57-NQ/TW về ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số, chuyển toàn bộ thủ tục hành chính, thông báo, báo cáo và cập nhật dữ liệu lên Cổng Dịch vụ công quốc gia và cơ sở dữ liệu chuyên ngành. Giấy phép được cấp dưới dạng điện tử, có chữ ký số; dữ liệu được kết nối, chia sẻ với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành; việc xác thực thực hiện qua tài khoản định danh điện tử. Công tác quản lý, hậu kiểm doanh nghiệp cũng được thực hiện trên cơ sở dữ liệu.

Bộ Nội vụ đang lấy ý kiến đối với dự thảo Nghị định trên Cổng thông tin điện tử của Bộ.

Tác giả Sơn Hào, nguồn https://baochinhphu.vn/

THÔNG TIN CCHC CỦA TỈNH



Các đại biểu tham dự Hội nghị.



Phó Chủ tịch UBND tỉnh phát biểu khai mạc Hội nghị.



Đại diện lãnh đạo Sở Tài chính triển khai những nội dung cốt lõi của Hướng dẫn

Lai Châu triển khai hướng dẫn lồng ghép thủ tục hành chính: Rút ngắn thời gian chuẩn bị dự án đầu tư xuống tối đa khoảng 115 ngày làm việc

Sáng 04/11, UBND tỉnh Lai Châu tổ chức Hội nghị "Triển khai Hướng dẫn lồng ghép việc thực hiện các thủ tục hành chính đối với dự án đầu tư kinh doanh có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu". Đồng chí Nguyễn Ngọc Vinh - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và đồng chí Hà Trọng Hải - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh đồng chủ trì Hội nghị.

Dự Hội nghị tại điểm cầu Hội trường lớn Trung tâm Hội nghị - Văn hóa tỉnh có đại diện Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh; lãnh đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND, Trưởng phòng Kinh tế cấp xã; đại diện các Hiệp hội, Hội Doanh nghiệp tỉnh cùng các doanh nghiệp, nhà đầu tư. Hội nghị được kết nối trực tuyến tới điểm cầu các xã, phường với sự tham dự của đại diện lãnh đạo Đảng ủy, HĐND, UBND và chuyên môn liên quan.

Phát biểu khai mạc Hội nghị, đồng chí Hà Trọng Hải - Phó Chủ tịch UBND tỉnh nhấn mạnh: Quyết định số 2370/QĐ-UBND được xây dựng từ yêu cầu thực tiễn của tỉnh về tháo gỡ điểm nghẽn trong quá trình chuẩn bị đầu tư. Một dự án có sử dụng đất liên quan đến nhiều lĩnh vực như đầu tư, quy hoạch, đất đai, môi trường, rừng, xây dựng và nghĩa vụ tài chính. Nếu từng thủ tục được xử lý riêng lẻ, lần lượt và thiếu sự chuẩn bị từ trước thì thời gian kéo dài, nhà đầu tư phải đi lại nhiều lần, trong khi trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan chưa thật rõ.

Thời gian qua, thực hiện chủ trương, chỉ đạo của Tỉnh ủy; UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài chính phối hợp với các sở, ngành, địa phương rà soát quy định pháp luật, đối chiếu quy trình thực tế, nhận diện các thủ tục độc lập, các thủ tục có thể thực hiện đồng thời và các thủ tục phụ thuộc. UBND tỉnh đã tổ chức Hội thảo, lấy ý kiến của các Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp, các chuyên gia tham đóng góp ý kiến vào Dự thảo, trên cơ sở đó điều chỉnh, chỉnh lý nhiều lần, đồng thời tiếp thu phản ánh từ thực tiễn và nhu cầu của cộng đồng doanh nghiệp để bảo đảm vừa đúng pháp luật, vừa có khả năng tổ chức thực hiện.

Tại Hội nghị, đại diện lãnh đạo Sở Tài chính đã triển khai những nội dung cốt lõi của Hướng dẫn ban hành kèm theo Quyết định số 2370/QĐ-UBND ngày 30/10/2026 của UBND tỉnh. Trong đó, tập trung làm



Các đồng chí chủ trì Hội nghị.

rõ phạm vi, đối tượng, nguyên tắc áp dụng; phương thức tiếp nhận, xử lý đồng thời các thủ tục hành chính; cơ chế phối hợp, chia sẻ thông tin và kế thừa kết quả giải quyết hồ sơ giữa các cơ quan, đơn vị.

Thông thường, mỗi thủ tục được tiếp nhận và giải quyết theo một quy trình riêng; thủ tục sau chỉ bắt đầu khi thủ tục trước đã hoàn thành. Quyết định số 2370/QĐ-UBND không ban hành thêm thủ tục, không thay đổi thẩm quyền, thành phần hồ sơ hoặc điều kiện pháp lý. Điểm khác biệt là kết nối các thủ tục hiện có thành một quy trình phối hợp theo toàn bộ vòng đời chuẩn bị dự án, từ khi phát sinh thủ tục đầu tiên đến khi đủ điều kiện khởi công.

Quyết định số 2370/QĐ-UBND có 5 điểm mới

Điểm mới thứ nhất, chuyển từ cách xử lý theo từng thủ tục riêng lẻ sang quản lý tiến độ chung của một dự án. Mỗi cơ quan vẫn chịu trách nhiệm về lĩnh vực thuộc thẩm quyền, nhưng phải đặt phần việc của mình trong mối liên hệ với các thủ tục trước và sau; không để hồ sơ đã hoàn thành ở cơ quan này tiếp tục dừng chờ không rõ lý do ở cơ quan khác.

Điểm mới thứ hai, Nhà đầu tư được lựa chọn cách thức thực hiện, có thể thực hiện theo trình tự thủ tục đã công bố hoặc lựa chọn toàn bộ, một phần các thủ tục để thực hiện lồng ghép. Đối với dự án thuộc trường hợp chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư, các bộ hồ sơ có thể được nộp đồng thời một lần tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; việc lựa chọn là quyền của nhà đầu tư, không phải yêu cầu bắt buộc.

Điểm mới thứ ba, phân biệt rõ thủ tục độc lập và thủ tục phụ thuộc để tổ chức xử lý phù hợp. Hồ sơ của thủ tục độc lập, nếu đủ điều kiện, được tiếp nhận chính thức và giải quyết ngay. Đối với thủ tục phụ thuộc chưa đủ điều kiện tiếp nhận chính thức, bộ phận chuyên môn vẫn phải chủ động nghiên cứu, rà soát trước; khi có kết quả làm căn cứ thì tiếp nhận, xử lý ngay, không phát sinh thêm thời gian chờ do nội bộ cơ quan chưa chuẩn bị.

Điểm mới thứ tư, thực hiện nguyên tắc kế thừa và chia sẻ kết quả. Cơ quan giải quyết xong thủ tục phải chuyển kết quả cho cơ quan liên quan; cơ quan nhận kết quả có trách nhiệm cập nhật, sử dụng để giải quyết bước tiếp theo, không yêu cầu nhà đầu tư nộp lại tài liệu đã được chuyển giao hợp lệ.

Điểm mới thứ năm, gắn tiến độ giải quyết với trách nhiệm của người đứng đầu và kết quả thực thi công vụ. Các cơ quan phải ban hành quy trình nội bộ, phân công rõ đầu mối, người xử lý và thời gian từng khâu; kết quả triển khai là một trong những căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và cán bộ có liên quan.



Đại diện lãnh đạo xã Phong Thổ phát biểu tại buổi làm việc.



Đại diện doanh nghiệp phát biểu tại Hội nghị.



Đại diện lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường phát biểu tại Hội nghị.

Đối với quy trình dự án điển hình, từ khi phát sinh thủ tục đầu tiên đến khi đủ điều kiện khởi công thường gồm khoảng 19 thủ tục. Trường hợp nhà đầu tư lựa chọn áp dụng Hướng dẫn và nộp đồng thời các bộ hồ sơ, tổng thời gian dự kiến tối đa là còn khoảng 115 ngày làm việc. Đây là mốc tổ chức phối hợp của quy trình điển hình, không phải thời hạn cứng cho mọi dự án; thời gian thực tế còn phụ thuộc loại hình, quy mô, địa điểm, nguồn gốc sử dụng đất, các thủ tục phát sinh và chất lượng hồ sơ. Rút ngắn thời gian không có nghĩa là giảm điều kiện, giản lược trách nhiệm thẩm định hoặc hợp thức hóa hồ sơ chưa bảo đảm. Các yêu cầu về quy hoạch, đất đai, môi trường, rừng, xây dựng, nghĩa vụ tài chính và các điều kiện chuyên ngành vẫn phải được xem xét đầy đủ, đúng thẩm quyền, đúng quy định.

Để Quyết định được thực hiện thực chất, đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh Hà Trọng Hải yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung vào bốn nhiệm vụ trọng tâm: Người đứng đầu các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường trực tiếp chỉ đạo hoàn thiện quy trình nội bộ; xác định rõ đầu mối, thời gian xử lý và cơ chế phối hợp. Không để hồ sơ chậm do chuyển sai đầu mối, chờ ý kiến hoặc đùn đẩy trách nhiệm. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các cơ quan chuyên môn tổ chức thống nhất việc tiếp nhận, số hóa, phân luồng, chuyển hồ sơ, theo dõi tiến độ và trả kết quả. Hồ sơ chưa bảo đảm phải được hướng dẫn một lần, đầy đủ, cụ thể, nêu rõ căn cứ và nội dung cần hoàn thiện. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh theo dõi tình hình thực hiện, tổng hợp và hướng dẫn xử lý khó khăn, vướng mắc; vấn đề vượt thẩm quyền phải kịp thời báo cáo UBND tỉnh. Các sở, ngành và địa phương chủ động cung cấp thông tin, chuyển kết quả, không để gián đoạn chuỗi thủ tục của dự án. Doanh nghiệp và nhà đầu tư nghiên cứu kỹ Hướng dẫn, chuẩn bị hồ sơ trung thực, đầy đủ, thực hiện kịp thời nghĩa vụ tài chính và phối hợp hoàn thiện hồ sơ. Trường hợp có khó khăn, cần phản ánh cụ thể thủ tục, cơ quan và nội dung vướng mắc để được xem xét, xử lý.

Tại Hội nghị, đại diện các cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền cơ sở và cộng đồng doanh nghiệp đã tập trung trao đổi nhiều nội dung trọng tâm. Các sở, ngành chuyên môn làm rõ giải pháp phối hợp đồng thời trong các lĩnh vực. Đại diện lãnh đạo cấp xã trao đổi về thể hiện quyết tâm chính trị, đề xuất hướng dẫn và giải pháp trong triển khai thực hiện. Đại diện các hiệp hội và nhà đầu tư phản ánh thực tế về khả năng tiếp cận thông tin, cũng như kiến nghị các giải pháp phối hợp đồng bộ giữa chính quyền và doanh nghiệp để Hướng dẫn lồng ghép đi vào cuộc sống thực chất, hiệu quả.



Đồng chí Nguyễn Ngọc Vinh - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị.

Phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị, đồng chí Nguyễn Ngọc Vinh - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đã nhấn mạnh: Việc triển khai Hướng dẫn này thể hiện và cụ thể hóa cam kết của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tại Hội nghị xúc tiến đầu tư của tỉnh tại Hà Nội năm 2026 đó là "Nhất quán, công khai, minh bạch, đồng hành, lắng nghe và tháo gỡ"; đồng thời khẳng định thông điệp của tỉnh "Quyết tâm chính trị cao nhất, đồng hành thực chất nhất, thời gian tối ưu nhất để sẵn sàng mời gọi, đồng hành cùng nhà đầu tư trong và ngoài tỉnh đến với Lai Châu để biến tiềm năng thế mạnh của Lai Châu thành giá trị thực".

Nhấn mạnh và định hướng thêm một số vấn đề cốt lõi mang tầm chiến lược để các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền và cả hệ thống chính trị tập trung quán triệt, thực hiện, đồng chí Nguyễn Ngọc Vinh đề nghị: Thường xuyên nâng cao nhận thức và thống nhất tư duy chính trị về cải cách hành chính dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Các cấp ủy đảng phải đặt việc thực hiện Quyết định này vào chương trình công tác trọng tâm, coi đây là thước đo năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu. Tăng cường phương thức lãnh đạo của Đảng đối với công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị. Tuyệt đối không để tình trạng "Đầu voi, đuôi chuột", đùn đẩy trách nhiệm, né tránh... Siết chặt kỷ luật, kỷ cương đảng và kỷ luật hành chính trong thực thi công vụ. Phát huy vai trò hạt nhân chính trị của cấp ủy cơ sở, nhất là trong mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Tăng cường vai trò giám sát của Nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội. Cộng đồng doanh nghiệp và nhà đầu tư đề cao trách nhiệm xã hội, thượng tôn pháp luật. Mọi vướng mắc cần được phản ánh mang tính xây dựng, khách quan để các cơ quan Đảng và Nhà nước có cơ sở lãnh đạo, chỉ đạo tháo gỡ kịp thời...

Kết thúc Hội nghị, đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh Hà Trọng Hải khẳng định sự đồng thuận của chính quyền và doanh nghiệp tại Hội nghị; đồng thời mong muốn các cấp, các ngành cần có quyết tâm cao nhất, trong quá trình triển khai thực hiện vướng đến đâu giải quyết đến đó, hướng tới mục tiêu biến tiềm năng lợi thế thành nguồn lực phát triển.

Nguồn https://laichau.gov.vn/

Tập huấn triển khai mô hình "Trợ lý ảo công vụ"

Chiều 10/11, Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức tập huấn, hướng dẫn triển khai mô hình "Trợ lý ảo công vụ" cho cán bộ phụ trách chuyển đổi số tại các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường. Đồng chí Phạm Quang Cường, Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ dự hội nghị.



Đồng chí Phạm Quang Cường - Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ phát biểu khai mạc chương trình tập huấn.



Quang cảnh chương trình tập huấn.



Học viên trực tiếp thực hành sử dụng "Trợ lý ảo công vụ".

Phát biểu khai mạc chương trình, đồng chí Phạm Quang Cường - Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ nhấn mạnh, trong bối cảnh đẩy mạnh chuyển đổi số và cải cách hành chính, ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào thực thi công vụ là giải pháp thiết thực, góp phần nâng cao hiệu quả công việc. Đồng chí đề nghị học viên tập trung theo dõi, tích cực thực hành, chủ động trao đổi những vướng mắc từ thực tế để triển khai mô hình "Trợ lý ảo công vụ" hiệu quả tại cơ quan, đơn vị.

Mô hình “Trợ lý ảo công vụ” sử dụng tiện ích LuatIQ, tích hợp trên Hệ thống quản lý văn bản và điều hành của tỉnh, hỗ trợ cán bộ, công chức xử lý văn bản và quản lý nhiệm vụ. Các chức năng chính gồm tìm kiếm, phân tích, tóm tắt hồ sơ; tra cứu pháp lý; hỗ trợ dự thảo văn bản và theo dõi tiến độ công việc.

Trong đó, chức năng tra cứu pháp lý cung cấp thông tin kèm trích dẫn văn bản gốc, giúp người sử dụng có cơ sở đối chiếu, kiểm chứng. Chức năng phân tích văn bản hỗ trợ kiểm tra hiệu lực của các văn bản được viện dẫn, đối chiếu và phát hiện nội dung mâu thuẫn. Việc nhận diện, theo dõi nhiệm vụ được thực hiện theo nguyên tắc “6 rõ”: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền và rõ kết quả.

Tại buổi tập huấn, học viên được hướng dẫn cài đặt, kích hoạt tiện ích LuatIQ trên trình duyệt; cấp quyền, kết nối và đồng bộ tài khoản với hệ thống. Nội dung thực hành tập trung vào các phân hệ Trợ lý công việc, Trợ lý luật, Phân tích văn bản và Soạn thảo văn bản. Với chức năng soạn thảo, học viên được hướng dẫn sử dụng mẫu văn bản hành chính theo thể thức quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP về công tác văn thư, kết hợp rà soát lỗi chính tả.

Chương trình cũng hướng dẫn quy trình tiếp nhận, xử lý sự cố kỹ thuật và hỗ trợ cán bộ sử dụng tại đơn vị; phổ biến nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu công vụ. Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hành được trao đổi, giải đáp trực tiếp. “Trợ lý ảo công vụ” đóng vai trò công cụ hỗ trợ, không thay thế thẩm quyền của cơ quan, người có thẩm quyền hoặc quy trình xử lý văn bản hiện hành.

Nguồn https://baolaichau.vn/



Quang cảnh Hội nghị.

Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2026

Chiều ngày 12/11, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu tổ chức Hội nghị giao ban, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2026. Đồng chí Phạm Thị Nam Hồng, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh chủ trì Hội nghị.

Dự Hội nghị có công chức, viên chức, người lao động thuộc các sở, ban, ngành, đơn vị, doanh nghiệp được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; đại diện VNPT, MobiFone tham dự Hội nghị.

Theo báo cáo tại Hội nghị, từ ngày 01/01/2026 đến ngày 31/10/2026, Trung tâm đã tiếp nhận 40.549 hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính. Đã giải quyết và trả kết quả 38.159 hồ sơ, trong đó có 37.903 hồ sơ được giải quyết trước và đúng hạn đạt 99,3%. Đối với các hồ sơ có phát sinh phí, lệ phí, tổng số tiền thu được là hơn 2 tỷ đồng đã được chuyển cho các cơ quan, đơn vị thụ hưởng liên quan đúng quy định.

Công tác hướng dẫn, hỗ trợ tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính tiếp tục được quan tâm. Trong đó duy trì việc thông báo quá trình giải quyết hồ sơ qua tin nhắn, hướng dẫn, tư vấn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp đến trực tiếp Trung tâm hoặc qua điện thoại cách sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Phối hợp với Bưu điện tỉnh triển khai dịch vụ bưu chính công ích trả kết quả thủ tục hành chính đến tận nhà nếu người dân, doanh nghiệp có nhu cầu. Công tác giám sát, quản lý, theo dõi việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở và thái độ phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tại Trung tâm được chú trọng.

Tại Hội nghị, đại diện các sở, ngành đã thảo luận, chia sẻ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ như các vấn đề liên quan đến vận hành Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, kết nối và đồng bộ dữ liệu, số hóa hồ sơ, lưu kho và tái sử dụng dữ liệu lưu kho, quy trình xử lý hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến, cập nhật và thống kê kết quả giải quyết hồ sơ...

Đại diện VNPT và MobiFone cũng đã giải trình, làm rõ nguyên nhân những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình vận hành hệ thống, đồng thời tiếp thu các kiến nghị, đề xuất của các đơn vị để phối hợp kiểm tra, xử lý và có giải pháp tháo gỡ trong thời gian tới. Qua đó, tăng cường sự phối hợp giữa Trung tâm, các sở, ngành và đơn vị cung cấp dịch vụ viễn thông, góp phần bảo đảm hệ thống vận hành ổn định, thông suốt, phục vụ hiệu quả công tác tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính.

Hội nghị là dịp để Trung tâm và các cơ quan, đơn vị nhìn nhận, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, trao đổi, làm rõ nguyên nhân những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp khắc phục. Qua đó, nâng cao trách nhiệm phối hợp trong việc giải quyết các thủ tục hành chính, nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; góp phần xây dựng nền hành chính

chuyên nghiệp, công khai, minh bạch, hiện đại; đồng thời nâng cao Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) trên địa bàn tỉnh.

Kết luận buổi họp, đồng chí Phạm Thị Nam Hồng - Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh ghi nhận, biểu dương những nỗ lực và kết quả đạt được của công chức, viên chức, người lao động thuộc các sở, ban, ngành, đơn vị, doanh nghiệp được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Đồng thời đề nghị VNPT Lai Châu và Mobifone Lai Châu phối hợp khắc phục ngay các lỗi kỹ thuật có thể xử lý; tiếp tục làm việc với các bộ, ngành Trung ương để giải quyết dứt điểm các lỗi phát sinh trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung, bảo đảm hệ thống vận hành ổn định, thông suốt.

Bên cạnh đó, khẩn trương hoàn thành kết nối với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, nghiên cứu giải pháp khai thác hiệu quả dữ liệu đã được kết nối, tạo thuận lợi tối đa cho người dân và doanh nghiệp. Khắc phục triệt để lỗi lưu kho, đẩy mạnh số hóa, lưu trữ và tái sử dụng dữ liệu trong giải quyết TTHC; hạn chế tối đa việc yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp lại thông tin, giấy tờ đã có trong cơ sở dữ liệu của cơ quan Nhà nước. Tiếp tục rà soát, đề xuất đơn giản hóa TTHC; kịp thời phát hiện, kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ những quy định không còn phù hợp, gây khó khăn, phiền hà cho người dân và doanh nghiệp.

Đồng chí cũng đề nghị công chức, viên chức, người lao động thuộc các sở, ban, ngành, đơn vị, doanh nghiệp được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp tục nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ; chủ động, tận tình trong hướng dẫn, tiếp nhận và xử lý hồ sơ, bảo đảm đúng quy trình, thời hạn; tăng cường phối hợp, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ, tạo thuận lợi tối đa cho người dân và doanh nghiệp...

Nguồn https://vpubnd.laichau.gov.vn/